

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
 - Quý cổ đông và các nhà đầu tư

Công ty: Công ty cổ phần FECON
Mã chứng khoán: FCN
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà CEO, lô HH2-1, KĐT Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 6269 0481
Fax: (84-4) 6269 0484
Website: <http://www.fecon.com.vn>
Loại thông tin công bố: Thông tin bất thường.

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về quyết định vay thêm hoặc phát hành thêm trái phiếu có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên theo Báo cáo tài chính năm gần nhất đã kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét trong trường hợp tổng giá trị các khoản vay của Công ty đã đạt từ 30% vốn chủ sở hữu trở lên theo Báo cáo tài chính năm gần nhất đã kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét (đính kèm Nghị quyết HĐQT Công ty cổ phần FECON số 48/2016/NQ-HĐQT.FECON ngày 25/11/2016 về việc phát hành trái phiếu doanh nghiệp và Phương án phát hành trái phiếu đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhân:

- Như trên.
- Lưu VP

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2016



Trưởng Phòng Tài Chính

Trần Phương

Số: 48 /2016/NQ-HĐQT.FECON

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

V/v: Phát hành trái phiếu doanh nghiệp

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần FECON;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 13/10/2016,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua và Ban hành kèm theo Nghị quyết này Phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp năm 2016 của Công ty cổ phần FECON (“**Phương án phát hành**”).
- Điều 2.** Thông qua việc ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các thực hiện các công việc sau đây:
- + Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc phát hành Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái phiếu, thời điểm phát hành Trái phiếu, khối lượng Trái phiếu phát hành thực tế, lãi suất Trái phiếu khi phát hành, tài sản đảm bảo cho việc phát hành Trái phiếu, danh sách nhà đầu tư;
 - + Quyết định các sửa đổi, điều chỉnh cần thiết cho Phương án phát hành (nếu có);
 - + Phê duyệt hồ sơ và tài liệu phục vụ cho việc phát hành Trái phiếu
 - + Quyết định việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc phát hành Trái phiếu;
 - + Sửa đổi và điều chỉnh các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành Trái phiếu;
 - + Thực hiện tất cả các công việc khác cần thiết để phát hành Trái phiếu thành công theo Phương án phát hành đã được phê duyệt.



Điều 3. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông trong Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS, Ban TGD;
- CBTT;
- Lưu HC.

Handwritten signature

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Phạm Việt Khoa





PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN FECON

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐQT.FECON ngày 25/11/2016)

Phương án phát hành này (sau đây gọi là **Phương án phát hành**) là cơ sở cho việc phát hành Trái phiếu riêng lẻ (sau đây gọi là **Trái phiếu**) của Công ty cổ phần FECON (sau đây gọi là **Tổ chức phát hành**) theo các nội dung trình bày trong Phương án phát hành này. Phương án phát hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái phiếu và nội dung chính của việc phát hành Trái phiếu. Các điều kiện cụ thể của Trái phiếu và nội dung khác của việc phát hành Trái phiếu sẽ được quy định trong các điều kiện và điều khoản của Trái phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ chức phát hành nhằm mục đích phát hành Trái phiếu.

A. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ CỦA VIỆC PHÁT HÀNH

1. Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
2. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006.
3. Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010.
4. Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
5. Thông tư số 211/2012/TT-BTC ngày 05/12/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
6. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần FECON (“**Công ty**” hoặc “**FCN**” hoặc “**Tổ chức phát hành**”).

B. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

I. Thông tin chung về Tổ chức phát hành

1. Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN FECON
2. Trụ sở chính: Tầng 15, Tòa nhà CEO, lô HH2-1, KĐT Mễ Trì Hạ, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội
3. Điện thoại: (84-4) 6269 0481 Fax: (84-4) 6269 0484
4. Email: info@fecon.com.vn
5. Website: <http://www.fecon.com.vn>
6. Giấy CNĐKKD: Số 0101502599 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/06/2004; đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 18/11/2016
7. Vốn điều lệ: 477.228.540.000 đồng
8. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Trọng Thắng – Tổng Giám đốc
9. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Xây dựng nền móng của tòa nhà gồm đóng cọc; Xây dựng đường hầm; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Ứng dụng và chuyển giao công nghệ xây dựng nền móng và công trình ngầm mới vào thực tế xây dựng tại Việt Nam; Thực hiện các thí nghiệm địa kỹ thuật phục vụ khảo sát thiết kế, quản lý chất lượng và quan trắc trong thi công nền móng và công trình ngầm; Thí nghiệm kiểm tra tính nguyên dạng và tính đồng nhất của cọc móng và các cấu kiện bê tông



cốt thép bằng pháp pháp siêu âm (SONIC) và phương pháp va đập biến dạng nhỏ (PIT); Thí nghiệm khả năng chịu tải nền móng công trình bằng phương pháp nén tải trọng tĩnh và thí nghiệm tải trọng động biến dạng lớn (PDA); Kiểm tra và phân tích kỹ thuật; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Hoàn thiện công trình xây dựng; ...

II. Tình hình tài chính giai đoạn 2013 – 2015

1. Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Vốn chủ sở hữu thực có (tại thời điểm 31/12). Trong đó:	616.518	797.301	995.730
	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>397.591</i>	<i>457.229</i>	<i>457.229</i>
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>34.539</i>	<i>34.539</i>	<i>34.539</i>
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>35.158</i>	<i>52.664</i>	<i>62.896</i>
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>11.479</i>	-	-
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>137.751</i>	<i>189.370</i>	<i>221.861</i>
	<i>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</i>	<i>82.050</i>	<i>63.499</i>	<i>219.205</i>
2	Tổng tài sản (tại thời điểm 31/12)	1.594.237	2.198.088	2.949.852
3	Lợi nhuận sau thuế	116.860	135.212	154.612
4	Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu thực có (tại thời điểm 31/12) (lần)	1,45	1,76	1,96

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2014 và 2015 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần FECON

2. Một số chỉ tiêu tài chính riêng của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
1	Vốn chủ sở hữu thực có (tại thời điểm 31/12). Trong đó:	616.518	661.921	693.002
	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>397.591</i>	<i>457.229</i>	<i>457.229</i>
	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>34.539</i>	<i>34.539</i>	<i>34.539</i>
	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>35.158</i>	<i>52.664</i>	<i>62.896</i>
	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>11.479</i>	-	-
	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	<i>137.751</i>	<i>117.490</i>	<i>138.338</i>
2	Tổng tài sản (tại thời điểm 31/12)	1.594.237	2.020.251	2.448.090
3	Lợi nhuận sau thuế	116.860	102.319	100.746
4	Hệ số nợ/ vốn chủ sở hữu thực có (tại thời điểm 31/12) (lần)	1,45	2,05	2,53

Nguồn: BCTC riêng năm 2014 và 2015 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần FECON

III. Trái phiếu phát hành

1. Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần FECON
2. Tên Trái phiếu: Trái phiếu Công ty cổ phần FECON
3. Loại Trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm bằng tài sản, ưu tiên thanh toán như các khoản nợ có bảo đảm khác
4. Tổng khối lượng phát hành: 200 Trái phiếu.
5. Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/Trái phiếu.
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
7. Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái phiếu: Đồng Việt Nam (VNĐ)
8. Số lượng đợt phát hành: Trái phiếu được phát hành thành 2 đợt: Đợt 1 có khối lượng 70 trái phiếu, đợt 2 có khối lượng 130 trái phiếu.
9. Phương thức phát hành: Đại lý phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/11/2011 của Chính phủ về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp.
10. Hình thức trái phiếu: Trái phiếu được phát hành dưới hình thức bút toán ghi sổ.
11. Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ theo quy định của Nghị định số 90/2011/NĐ-CP ngày 14/10/2011 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp.
12. Giá phát hành: Bằng 100% mệnh giá.
13. Kỳ hạn trái phiếu: 60 tháng.
14. Thời gian phát hành: Trong năm 2016. Thời điểm phát hành thực tế do Tổng Giám đốc quyết định.
15. Lãi suất Trái phiếu: Áp dụng lãi suất cố định và/hoặc lãi suất thả nổi. Trường hợp áp dụng lãi suất thả nổi thì lãi suất Trái phiếu được xác định theo nguyên tắc bằng Lãi suất cơ sở cộng (+) biên độ. Lãi suất cụ thể sẽ được xác định theo kết quả đàm phán giữa Công ty với Nhà đầu tư tại thời điểm chào bán.
16. Kỳ thanh toán lãi: 03 (ba) tháng
17. Kỳ thanh toán gốc: Gốc được thanh toán theo lịch như sau

Thời điểm mua lại	Giá trị mua lại
Ngày tròn 12 (mười hai) tháng sau Ngày Phát Hành	Tối thiểu 20% tổng giá trị Trái Phiếu tính theo mệnh giá được phát hành vào Ngày Phát Hành (tối thiểu là 40 tỷ đồng)
Ngày tròn 24 (hai mươi tư) tháng sau Ngày Phát Hành	Tối thiểu 20% tổng giá trị Trái Phiếu tính theo mệnh giá được phát hành vào Ngày Phát Hành (tối thiểu là 40 tỷ đồng)
Ngày tròn 48 (bốn mươi tám) tháng sau Ngày Phát Hành	Tối thiểu 20% tổng giá trị Trái Phiếu tính theo mệnh giá được phát hành vào Ngày Phát Hành (tối thiểu là 40 tỷ đồng)
Ngày tròn 60 (sáu mươi) tháng sau	Tối thiểu 20% tổng giá trị Trái Phiếu tính theo mệnh giá được phát hành vào Ngày Phát Hành (tối



Ngày Phát Hành	thiếu là 40 tỷ đồng)
Ngày Đáo Hạn	Tối thiểu 20% tổng giá trị Trái Phiếu tính theo mệnh giá được phát hành vào Ngày Phát Hành (tối thiểu là 40 tỷ đồng)

18. Biện pháp bảo đảm và Tài sản bảo đảm: gốc và lãi Trái phiếu và các nghĩa vụ thanh toán khác của Công ty đối với và liên quan đến Trái phiếu được đảm bảo bằng tài sản. Chi tiết tài sản bảo đảm sẽ được xác định cụ thể theo kết quả đàm phán của Công ty với Nhà đầu tư.

19. Luật điều chỉnh: pháp luật Việt Nam.

IV. Mục đích phát hành và Phương án sử dụng vốn

Công ty dự kiến số tiền thu được thực tế từ việc chào bán Trái Phiếu, sau khi đã khấu trừ phí tư vấn và bảo lãnh phát hành (nếu có) và các chi phí ước tính phải trả khác liên quan đến việc chào bán này, sẽ được sử dụng nhằm mục đích:

- (i) Thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của doanh nghiệp
- (ii) Tăng quy mô vốn hoạt động của doanh nghiệp.

V. Mua lại Trái phiếu

Trái phiếu có thể được Công ty mua lại trước hạn trong các trường hợp sau:

- (i) Theo kỳ thanh toán gốc tại mục III.17 nêu trên
- (ii) Trái phiếu được Công ty mua lại trước hạn toàn bộ hoặc một phần trong trường hợp Người sở hữu Trái phiếu yêu cầu và Công ty có nghĩa vụ phải mua lại Trái phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người sở hữu Trái phiếu phù hợp với các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu
- (iii) Công ty có thể đề nghị mua lại toàn bộ hoặc một phần Trái phiếu trước hạn, hoặc nhờ người khác mua lại Trái phiếu cho mình vào bất cứ lúc nào và bằng bất cứ phương thức nào phù hợp với các Điều khoản và Điều kiện của Trái phiếu và quy định của pháp luật hiện hành.

VI. Nguồn trả nợ gốc và lãi Trái phiếu

Nguồn thanh toán gốc, lãi Trái phiếu: Dự kiến từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các nguồn thu hợp khác (nếu có) của Công ty để đảm bảo thực hiện việc thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền lãi và tiền gốc Trái phiếu khi đến hạn, hoặc thanh toán cho việc mua lại Trái phiếu trước hạn và thanh toán cho các nghĩa vụ khác của Tổ chức phát hành đối với và liên quan đến Trái phiếu. Chi tiết về nguồn thanh toán gốc và lãi Trái phiếu sẽ được xác định cụ thể theo kết quả đàm phán của Công ty với Nhà đầu tư.

VII. Một số cam kết của Tổ chức phát hành

1. Cam kết và đảm bảo về tính hợp pháp của các tài sản được sử dụng làm Tài sản bảo đảm cho Đợt phát hành Trái phiếu.
2. Tuân thủ quy định về mục đích sử dụng số tiền thu được từ phát hành Trái phiếu.
3. Cam kết đảm bảo thực hiện đúng phương án trả nợ gốc và lãi Trái phiếu, kế hoạch và phương án mua lại Trái phiếu trước hạn.
4. Cam kết các nghĩa vụ khác quy định trong các điều kiện và điều khoản cụ thể của Trái phiếu.